

Số: 455 /QĐ-NHCS

Vĩnh Long, ngày 14 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Vĩnh Long

**GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
TỈNH VĨNH LONG**

Căn cứ Thông tư số 48/2024/TT-NHNN ngày 30/9/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc áp dụng lãi suất đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 2411/QĐ-NHNN ngày 01/11/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 48/2024/TT-NHNN ngày 30/9/2024;

Căn cứ Quyết định số 1799/QĐ-NHCS ngày 13/4/2026 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) về việc quy định lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại NHCSXH;

Căn cứ kết quả khảo sát lãi suất huy động các sản phẩm tiền gửi cùng loại của các Ngân hàng thương mại nhà nước trên địa bàn;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ Tín dụng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Lãi suất

1. Quy định lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức (trừ các tổ chức tín dụng), cá nhân huy động tại trụ sở và Điểm giao dịch của NHCSXH:

STT	Kỳ hạn	Lãi suất tối đa áp dụng đối với cá nhân	Lãi suất tối đa áp dụng đối với tổ chức
1	Không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 01 tháng	0,2	0,2
2	Kỳ hạn 01 tháng	2,6	2,6
3	Kỳ hạn 02 tháng	2,6	2,6
4	Kỳ hạn từ 03 tháng đến dưới 06 tháng	2,9	2,9

STT	Kỳ hạn	Lãi suất tối đa áp dụng đối với cá nhân	Lãi suất tối đa áp dụng đối với tổ chức
5	Kỳ hạn từ 06 tháng đến dưới 09 tháng	4,0	3,9
6	Kỳ hạn từ 09 tháng đến dưới 12 tháng	4,0	3,9
7	Kỳ hạn từ 12 tháng đến dưới 24 tháng	5,9	5,0
8	Kỳ hạn từ 24 tháng trở lên	6,0	5,0

2. Quy định lãi suất áp dụng đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của cá nhân huy động trực tuyến trên ứng dụng VBSP Smartbanking như sau:

STT	Kỳ hạn	Lãi suất áp dụng
1	Không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 01 tháng	0,2
2	Kỳ hạn 01 tháng	3,2
3	Kỳ hạn 02 tháng	3,2
4	Kỳ hạn từ 03 tháng đến dưới 06 tháng	3,7
5	Kỳ hạn từ 06 tháng đến dưới 09 tháng	5,7
6	Kỳ hạn từ 09 tháng đến dưới 12 tháng	5,7
7	Kỳ hạn từ 12 tháng đến dưới 24 tháng	6,1
8	Kỳ hạn từ 24 tháng trở lên	6,7

3. Tiền gửi bao gồm các hình thức tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các hình thức nhận tiền gửi khác của tổ chức (trừ tổ chức tín dụng) và cá nhân theo quy định tại khoản 27 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng.

4. Mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi nêu trên áp dụng đối với phương thức trả lãi cuối kỳ và các phương thức trả lãi khác được quy đổi theo phương thức trả lãi cuối kỳ. Riêng cách thức trả lãi đối với tiền gửi ký quỹ bằng đồng Việt Nam của người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc, thực hiện theo các văn bản số 5306/HD-NHCS ngày 08/7/2022 và văn bản số 4658/HD-NHCS ngày 12/6/2023 của Tổng Giám đốc (Đối với tiền gửi ký quỹ của khách hàng vay vốn tại NHCSXH để ký quỹ, thực hiện lãi suất tiền gửi bằng lãi suất tiền vay để ký quỹ. Đối với tiền gửi ký quỹ của khách hàng không vay vốn tại NHCSXH để ký quỹ, thực hiện lãi suất tiền gửi theo khoản 1 Điều 1 Quyết định này).

Điều 2: Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc các đơn vị trực thuộc tổ chức khảo sát lãi suất huy động các sản phẩm tiền gửi cùng loại trên địa bàn để quyết định lãi suất huy động tại quầy áp dụng phù hợp tại đơn vị nhưng không cao hơn lãi suất huy động các sản phẩm

cùng loại, cùng kỳ hạn của các Ngân hàng thương mại nhà nước trên cùng địa bàn và không được vượt quá lãi suất tối đa do Giám đốc chi nhánh NHCSXH tỉnh thông báo tại Quyết định này. Đối với lãi suất huy động trực tuyến, các đơn vị căn cứ mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 1 để thực hiện niêm yết công khai và tuyên truyền đến khách hàng được biết.

2. Trường hợp lãi suất áp dụng tại đơn vị thấp hơn lãi suất tối đa do Giám đốc quy định, các đơn vị gửi Tờ trình về Hội sở tỉnh (qua Phòng Kế hoạch – nghiệp vụ tín dụng) để tổng hợp báo cáo Giám đốc xem xét, phê duyệt.

3. Các đơn vị trực thuộc niêm yết công khai lãi suất tiền gửi bằng đồng Việt Nam theo quy định hiện hành. Nghiêm cấm các đơn vị khi nhận tiền gửi thực hiện khuyến mại dưới mọi hình thức (bằng tiền, lãi suất và các hình thức khác).

4. Đối với lãi suất tiền gửi có kỳ hạn bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại NHCSXH phát sinh trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, được thực hiện cho đến hết thời hạn; trường hợp hết thời hạn đã thoả thuận, khách hàng không đến lĩnh tiền gửi, các đơn vị chuyển sang kỳ hạn tương đương tiếp theo và áp dụng lãi suất đối với tiền gửi theo quy định tại Điều 1 Quyết định này.

5. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký và thay thế các Quyết định trước đây của Giám đốc chi nhánh về việc quy định lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

6. Trưởng các Phòng chuyên môn nghiệp vụ tại Hội sở tỉnh, Giám đốc các phòng giao dịch NHCSXH trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./,

Nơi nhận:

- Như khoản 6, Điều 2;
- NHNN – Khu vực 14 (để b/c);
- Ban Giám đốc CN;
- Niêm yết công khai;
- Lưu: VT, KHNVTĐ.



GIÁM ĐỐC

Lê Hoàng Phi